

Số: /STP-XD&KTVBQPPL

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2024

V/v góp ý dự thảo Quyết định của  
UBND Tỉnh về ủy quyền cấp giấy  
phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm  
là hóa chất bảo vệ thực vật

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1944/SGTVT-VTPT&NL ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải về việc đề nghị lấy ý kiến góp ý dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ủy quyền cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

### 1. Về thẩm quyền ban hành Quyết định

- Tại khoản 1, 2 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi bởi khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019), quy định như sau:

“7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 14 như sau:

“1. Trong trường hợp cần thiết, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này, cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp, Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.

2. Việc ủy quyền quy định tại khoản 1 Điều này phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện. Cơ quan, tổ chức, cá nhân ủy quyền có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình đã ủy quyền.”.

- Tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên

môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định như sau:

*“13. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:*

***“Điều 12. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh***

*1. . . . .*

*4. Quyết định phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, phân cấp **hoặc ủy quyền cho sở** và Giám đốc sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật. . . .”.* Đồng thời, tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa, quy định như sau:

*“4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất bảo vệ thực vật”.*

Căn cứ quy định nêu trên, Sở Giao thông vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh uỷ quyền cho Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm; điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép; cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng là có cơ sở pháp lý.

**2. Về nội dung dự thảo Quyết định**

- Tại điểm a khoản 6 Mục II Phần I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư, quy định như sau:

*“Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy định thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản và các văn bản quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản. Căn cứ ban hành văn bản được ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu, cơ quan ban hành, ngày tháng năm ban hành văn bản và trích yếu nội dung văn bản (riêng Luật, Pháp lệnh không ghi số, ký hiệu, cơ quan ban hành)*

*Căn cứ ban hành văn bản được trình bày bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ từ 13 đến 14, trình bày dưới phần tên loại và trích yếu nội dung văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu (.)”.*

Do đó, đề nghị Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, điều chỉnh phần căn cứ ban hành Quyết định cho phù hợp quy định nêu trên. Đồng thời, đề nghị bổ sung căn cứ ban hành là “Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 07 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên

môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phần trích yếu dự thảo Quyết định, đề nghị điều chỉnh từ “Về việc uỷ quyền cho Sở Giao thông vận tải thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực cấp Giấy vận chuyển hàng hoá nguy hiểm là hoá chất bảo vệ thực vật” thành “Về việc uỷ quyền cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm; Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép; Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng đối với hàng hoá nguy hiểm là hoá chất bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Tỉnh”.

- Tại Điều 1 dự thảo Quyết định, đề nghị điều chỉnh từ “**Điều 1.** Uỷ quyền cho Sở Giao thông vận tải thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực cấp Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm là hoá chất bảo vệ thực vật” thành “**Điều 1.** Uỷ quyền cho Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm; Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép; Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng đối với hàng hoá nguy hiểm là hoá chất bảo vệ thực vật theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 34/2024/NĐ-CP”. Vì đây là nội dung uỷ quyền cho Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép, không phải thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

- Về thời gian uỷ quyền tại Điều 1 dự thảo Quyết định, quy định như sau: “Thời gian uỷ quyền: 01 năm (từ ngày / /20. . . đến hết ngày / /20. . .), trừ trường hợp quy định của pháp luật về nội dung trên có sự thay đổi” còn chung chung, chưa cụ thể là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019.

Đồng thời, tại Điều 2 dự thảo Quyết định, quy định: “Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Giao thông vận tải” là không cần thiết. Do đó, Sở Tư pháp đề nghị Sở Giao thông vận tải điều chỉnh Điều 2 dự thảo Quyết định quy định về thời gian và điều kiện uỷ quyền.

- Ở phần quyền hạn, chức vụ của người ký, đề nghị bổ sung: “TM. ỦY BAN NHÂN DÂN” cho phù hợp thẩm quyền được quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 34/2024/NĐ-CP; phần nơi nhận đề nghị liệt kê cụ thể các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân nhận văn bản, không khi chung chung như “Các Sở, ngành Tỉnh có liên quan”.

Sở Tư pháp gửi Sở Giao thông vận tải tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, XD&KTVBQPPL (CH)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Văn Phong**